

GIÚP HỌC SINH TƯƠNG TÁC HIỆU QUẢ VỚI KIẾN THỨC MỚI TRONG DẠY HỌC BÀI “CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP KẾT THÚC (1953-1954)” - LỊCH SỬ 12

○ ThS. NGUYỄN NAM PHÓNG *

Dạy học (DH) nói chung, dạy học lịch sử (DHLS) nói riêng là một quá trình tổ chức hoạt động nhận thức của học sinh (HS). Các yếu tố: nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức DH, kiểm tra - đánh giá... có vai trò, vị trí nhất định trong quá trình DH và quan hệ chặt chẽ với nhau, cùng tác động lên nhau để hoạt động nhận thức của HS được hiệu quả. Chất lượng DH được nâng lên khi có sự tham gia tích cực của các yếu tố đó; nếu yếu tố nào thiếu, lạc hậu, tất yếu sẽ tác động, ảnh hưởng đến chất lượng bộ môn; trong đó, hoạt động của giáo viên (GV) và HS, phương pháp dạy của GV và phương pháp học của HS có vai trò quyết định. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động nhận thức của HS phụ thuộc nhiều vào phương pháp dạy học (PPDH) của GV. Khi một đơn vị bài học được cấu trúc hợp lý và GV biết khai thác, sử dụng hiệu quả các PPDH thì những kiến thức HS tiếp nhận được sẽ sâu sắc, vững chắc và hiệu quả bài học sẽ cao hơn.

Với bài học cung cấp kiến thức mới, mục tiêu đặt ra không chỉ đòi hỏi HS nhận biết mà phải hiểu sâu sắc nội dung bài học, vì vậy, việc cung cấp kiến thức mới cho HS diễn ra dưới nhiều hình thức, như: hỏi đáp, thảo luận với từng cá nhân, thảo luận với các nhóm hay các hình thức trao đổi tức thì khác; có lúc, kiến thức được cung cấp qua việc đọc sách giáo khoa, nghe giảng, quan sát một minh họa, đóng vai trong phần minh họa hay xem một cuốn băng. Những hoạt động này chính là quá trình truyền đạt kiến thức trọng tâm mới. Tuy nhiên, nếu việc truyền đạt chỉ dừng lại ở những hoạt động như thế, thì nhận thức của HS cũng chỉ dừng lại ở mức độ nhận biết. Vì vậy, để tăng cường sự hiểu, hiểu sâu sắc của HS

về nội dung bài học, GV cần tổ chức cho HS xử lý những nội dung bài học đó một cách tích cực thông qua hoạt động DH tương tác.

Để HS tương tác hiệu quả với kiến thức mới trong DH bài “Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953-1954)” (2 tiết) - Lịch sử 12, GV có thể tiến hành như sau:

Kiến thức trọng tâm của bài	Các đơn vị thông tin nhỏ
1. Âm mưu của Pháp - Mĩ ở Đông Dương: Kế hoạch Nava (tiết 1).	Cực diện chiến trường ở Việt Nam và Đông Dương trước Đông - Xuân 1953 - 1954 (Hoạt cảnh 1) Kế hoạch Nava (Hoạt cảnh 2)
2. Chủ trương, kế hoạch của ta và diễn biến cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 làm thất bại bước đầu Kế hoạch Nava (tiết 1).	Chủ trương, kế hoạch của ta (Hoạt cảnh 3) Các cuộc tiến công chiến lược (Hoạt cảnh 4)
3. Diễn biến và ý nghĩa thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) (tiết 2).	Diễn biến (Hoạt cảnh 5) Kết quả (Hoạt cảnh 6) Ý nghĩa (Hoạt cảnh 7)

Bước 1: Xác định kiến thức trọng tâm và truyền đạt kiến thức trọng tâm của bài, là yêu cầu có vai trò then chốt để GV áp dụng các biện pháp giúp HS tương tác hiệu quả với kiến thức mới. Chỉ khi đã xác định được kiến thức trọng tâm của bài học, GV mới vận dụng có hệ thống các PPDH cụ thể, cũng như biết được lượng thời gian thích hợp cho mỗi đơn vị kiến thức trọng tâm. Việc truyền đạt kiến thức trọng tâm giúp HS hiểu phải đặc biệt chú ý tới những nội dung nào, từ đó sẽ xử lý kiến thức một cách sâu sắc và toàn diện.

Khi bắt đầu bài mới, GV ghi lên bảng kiến thức trọng tâm của bài để HS biết phải chú ý khai thác tới những nội dung này: 1) Âm mưu của Pháp - Mĩ ở Đông Dương: Kế hoạch Nava; 2) Chủ trương, kế hoạch của ta và diễn biến cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 làm thất bại bước đầu Kế hoạch Nava; 3) Diễn biến và ý nghĩa thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

* Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Bước 2: Giới thiệu khái quát nội dung bài học trước khi tiếp cận với kiến thức trọng tâm mới sẽ giúp HS «kích hoạt» vốn hiểu biết về những thông tin này; để những HS có vốn hiểu biết ít ỏi hoặc không có kiến thức về chủ đề thuộc nội dung bài học, cũng có thể phát hiện, nảy sinh những liên hệ có ý nghĩa đối với bài học.

Tiếp đó, GV có thể sử dụng CD-ROM «Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ» để giới thiệu cho HS về nội dung bài học. Trước khi giới thiệu nội dung CD-ROM này, GV nên hỏi HS đã xem hay đọc được những thông tin gì về Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ và có hiểu biết gì về những nội dung này. Khi HS trả lời câu hỏi, GV ghi những hiểu biết của HS lên bảng.

Bước 3: Tổ chức HS thành các nhóm. Sau khi đã ghi những hiểu biết của HS lên bảng, GV tổ chức HS thành những nhóm ba người (tạo thành các nhóm 1, 2, 3... phụ thuộc vào số HS trong của lớp). Trong quá trình quan sát nội dung CD-ROM, GV yêu cầu HS ghi các ý kiến của mình vào vở học. Đồng thời, GV cũng lưu ý HS không nên quá chăm chú vào ghi chép, mà trong quá trình quan sát cần phân đoán, suy luận, tư duy để hiểu những điều đang được trình chiếu. HS sẽ được xem từng nội dung trong khoảng 4 phút, có thời gian để phát biểu về mỗi nội dung đó khi xem xong, cũng như có thời gian ghi lại những hiểu biết của bản thân về thông tin này.

Bước 4: Chia nội dung kiến thức trọng tâm thành các đơn vị thông tin nhỏ mà HS sẽ mô tả, thảo luận và dùng để đưa ra các dự đoán. Quá trình tiếp thu kiến thức mới của HS sẽ đạt hiệu quả cao hơn nếu HS tiếp nhận thông tin dưới dạng từng đơn vị nhỏ và có thể được xử lý ngay lập tức. Để tạo thuận lợi cho quá trình này, GV cần xác định được những đơn vị thông tin nhỏ phù hợp với nội dung bài học trước khi dạy. Không có quy tắc cố định về mức độ lớn hay nhỏ cho những đơn vị kiến thức, mà GV là người duy nhất có thể quyết định vấn đề này.

Từ kiến thức trọng tâm của bài, GV tổ chức nội dung kiến thức này thành các đơn vị thông tin nhỏ, như sau:

Mỗi đơn vị thông tin nhỏ tương ứng với một hoạt cảnh trong CD-ROM, vì vậy, GV cho HS xem từng hoạt cảnh một với thời lượng khoảng 4-5 phút. Khi HS đã xem xong hoạt cảnh đầu, GV tắt trình chiếu và yêu cầu 1 HS trong nhóm 1 tóm tắt lại những kiến thức vừa xem. Hai HS còn lại trong

nhóm 1 sẽ bổ sung những kiến thức còn thiếu hay chưa đúng mà bạn HS trong nhóm mình vừa tóm tắt. Sau khi các HS đã trả lời, bổ sung, GV hỏi cả lớp xem còn HS nào có thắc mắc gì về nội dung vừa được xem không; GV trả lời ngắn gọn các câu hỏi, chốt lại ý chính, dành cho HS vài phút ghi lại các suy nghĩ của bản thân vào vở.

Tiếp đó, GV giới thiệu hoạt cảnh tiếp theo và lặp lại quá trình như trên với HS nhóm 2, nhóm 3... Việc này được thực hiện liên tục, tiếp nối với những hoạt cảnh còn lại, đến khi tất cả HS đều có cơ hội được tóm tắt nội dung và tham gia góp ý cho các bạn.

Bước 5: GV đặt câu hỏi yêu cầu HS đưa ra thông tin chi tiết hoặc phân tích tỉ mỉ. Các câu hỏi tỉ mỉ có thể được tổ chức thành hai loại:

- Các câu hỏi suy luận khái quát, là các câu hỏi vượt ra ngoài nội dung kiến thức đã được truyền đạt trên lớp. Câu hỏi suy luận khái quát cũng có thể chia thành hai loại: Loại câu hỏi yêu cầu HS phải sử dụng kiến thức nền để điền thông tin được gợi ra nhưng không tường minh. Câu hỏi này còn được gọi là câu hỏi suy luận «mặc định», vì để trả lời, HS phải chọn mặc định theo kiến thức của mình. Ví dụ, câu hỏi: *Âm mưu của Pháp trong kế hoạch Nava là gì?*

Một loại câu hỏi suy luận khác yêu cầu HS phải sử dụng thông tin được GV cung cấp để suy ra điều đúng hoặc có thể đúng. Để trả lời các câu hỏi này, HS phải sử dụng khả năng của họ để suy luận logic bằng những thông tin được trình bày. Vì thế, được gọi là các kết luận «mang tính suy luận». Ví dụ, GV có thể đặt câu hỏi: *Vì sao Thủ tướng Pháp Lanien nói: «Kế hoạch Nava chẳng những được Chính phủ Pháp mà cả những người bạn Mỹ cùng tán thành. Nó cho phép hi vọng đủ mọi điều?»*

- Các câu hỏi chất vấn tỉ mỉ được bắt đầu với những câu hỏi suy luận đơn giản (như câu hỏi vừa nêu ở trên), khi HS đưa ra câu trả lời, GV hỏi tiếp: *«Tại sao em tin điều này là đúng?»* hoặc *«Hãy cho biết tại sao em nghĩ như vậy?»*. Trong tình huống này, yêu cầu kĩ năng tương tác với HS phải tốt, GV cố gắng làm sáng rõ cách suy nghĩ mà HS đó đang vận dụng để đưa ra câu trả lời của mình. Đặc biệt, trong những tương tác như thế, GV sử dụng các cụm từ kiểu gợi mở như *«Thầy thấy hình như em muốn nói rằng...»*. Cách nói này cho phép GV trình bày lại suy nghĩ của HS, nhờ đó HS có thể xem xét lại logic của mình. Để việc chất vấn HS diễn ra một cách thân mật, GV có thể thêm vào câu hỏi các từ «*phải không?*» ở cuối câu hỏi (hoặc biến thể của nó), như: *Tại sao em tin rằng điều này sẽ đúng?*

(Xem tiếp trang 61)

cho đội ngũ GV phải hướng tới mục tiêu chung nhằm nâng cao chất lượng GD-ĐT của nhà trường, gắn liền với nhiệm vụ xây dựng ĐHVHNTQĐ. Các biện pháp này phải mang tính đồng bộ, khoa học, thiết thực và khả thi, phát huy sức mạnh tổ chức, các lực lượng QL và đội ngũ GV. Tạo sự đồng thuận cao trong nhận thức và tổ chức thực hiện nhiệm vụ BD KNGD cho đội ngũ GV.

Mức độ cần thiết và mức độ khả thi của 4 biện pháp QL đề xuất, theo ý kiến chuyên gia là tương quan thuận và chặt chẽ, có nghĩa các biện pháp QL được nhận thức cần thiết ở mức độ nào thì cũng có mức độ khả thi phù hợp tương ứng. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và bổ trợ lẫn nhau. Kết quả khảo nghiệm giá trị của 4 biện pháp và kết quả đánh giá đều có tính cần thiết và có tính khả thi cao, phù hợp với nhau và phù hợp với đặc điểm của ĐHVHNTQĐ. Nếu các biện pháp này được tổ chức thực hiện một cách hợp lý và đồng bộ sẽ có tác dụng đổi mới trong công tác QLHĐBD KNGD cho đội ngũ GV cũng như chất lượng đào tạo của nhà trường và nâng cao hiệu quả QL trong tổ chức BD nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ GV, đặc biệt là BD về KNGD.

Để thực hiện tốt các biện pháp QLHĐBD

KNGD, theo chúng tôi, cần chú trọng tính quy trình, kĩ thuật trong xây dựng, thực hiện, đánh giá và phát triển HĐBD KNGD. Đồng thời thực hiện các biện pháp chỉ đạo, hỗ trợ công tác QLHĐBD KNGD; thực hiện ứng dụng các thành tựu khoa học GD, tăng cường đầu tư, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ QLHĐBD KNGD. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Đình Bình - Trần Đình Huỳnh - Đặng Quốc Bảo. **Khoa học tổ chức và quản lí, một số vấn đề lí luận và thực tiễn**. NXB Thống kê, H 1999.
2. Bộ GD-ĐT. **Đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá đối với giáo dục phổ thông, cao đẳng và đại học sư phạm**. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2006.
3. Đảng ủy quân sự trung ương. **Nghị quyết về công tác giáo dục và đào tạo trong tình hình mới, số 86/NQ-ĐUQSTU**. NXB Quân đội nhân dân, H 2007.
4. Học viện chính trị quân sự. **"Đổi mới phương pháp dạy học trong các nhà trường quân sự"** (Đề tài khoa học cấp bộ), Hà Nội 1997.
5. Trần Kiểm. **Khoa học quản lí giáo dục. Một số vấn đề lí luận thực tiễn**. NXB Giáo dục, H 2004.

Giúp học sinh tương tác...

(Tiếp theo trang 47)

Bước 6: Yêu cầu HS ghi lại kết luận theo cách hiểu của bản thân, có thể dưới dạng ghi chép, tổ chức thông tin bằng biểu đồ, trình diễn gây ấn tượng... Việc làm này sẽ giúp HS dễ dàng ghi nhớ và nắm chắc nội dung bài học, và được tiến hành sau khi các câu hỏi suy luận được đưa ra. Đồng thời, GV yêu cầu mỗi nhóm xây dựng một bài thuyết trình bằng sơ đồ mô tả lại toàn bộ kiến thức HS đã học được và lần lượt các nhóm được mời lên thuyết trình bằng sơ đồ và phần tóm tắt của nhóm mình trước cả lớp.

Bước 7: Yêu cầu HS chiêm nghiệm về những kiến thức vừa học. Có thể sử dụng các câu hỏi chiêm nghiệm như: Các em đã đúng ở điểm nào và sai ở điểm nào? hoặc Các em tin tưởng đến mức nào về điều đã học? Cuối cùng, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau: Ngay từ đầu em đã hiểu đúng được điều gì về những sự kiện được giới thiệu trong CD-ROM «Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ»?

DH nói chung, DHLS nói riêng là một quá trình tổ chức hoạt động nhận thức phức tạp cho HS. ở

đó, GV có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc lựa chọn các PPDH phù hợp để hình thành tri thức cho HS. Tuy nhiên, việc sử dụng phương pháp nào không thể tiến hành tùy tiện, mà phải căn cứ vào nội dung cụ thể của từng bài học, lựa chọn cho phù hợp. Mặt khác, GV muốn sử dụng tốt các PPDH Lịch sử, cần nắm vững những vấn đề về lí luận và PPDH bộ môn, đặc biệt là các phương pháp trong việc phát huy tính tích cực, chủ động của HS. □

Tài liệu tham khảo

1. Phan Ngọc Liên (chủ biên). **Phương pháp dạy học Lịch sử**, tập 1, 2. NXB Đại học sư phạm, H. 2002.
2. I. F. Kharlamov. **Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào?** tập 1, 2. NXB Giáo dục, H. 1978.
3. Robert J. Mazano - Debra J. Pickering - Jane E. Pollock. **Các phương pháp dạy học hiệu quả** (Nguyễn Hồng Vân dịch). NXB Giáo dục, H. 2011.
4. Robert J. Mazano. **Nghệ thuật và khoa học dạy học** (Nguyễn Hữu Châu dịch). NXB Giáo dục, H. 2011.
5. Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên). **Lịch sử 12**. NXB Giáo dục, H. 2011.
6. Nguyễn Quý Thao - Nguyễn Chân Huyền - Nguyễn Nam Phóng. **CD-ROM Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ**. NXB Giáo dục, NXB Bản đồ, H. 2004.